

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

A. GIỚI THIỆU DỰ ÁN VÀ GÓI THẦU

I. Giới thiệu về Dự án

1. Tên dự án: Dự án xây dựng đường bên và các cầu vượt trên tuyến đường kết nối di sản văn hóa du lịch và phát triển kinh tế dọc sông Hồng.

2. Tổng mức đầu tư xây dựng công trình: 2.850.000.000.000 đồng.

Trong đó:

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ, TĐC: 492.527.433.000 đồng.

- Chi phí xây dựng: 2.040.760.511.000 đồng.

- Chi phí QLDA: 17.791.721.000 đồng.

- Chi phí tư vấn ĐTXD: 45.474.531.000 đồng.

- Chi phí khác: 29.988.534.000 đồng.

- Chi phí dự phòng: 223.457.270.000 đồng

3. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 1 làm chủ đầu tư tổng thể dự án; đồng thời làm chủ đầu tư hạng mục rà phá bom, mìn, vật nổ (không bao gồm phạm vi dự án do UBND các xã, phường làm chủ đầu tư); di dời hệ thống điện (nếu có).

4. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh.

5. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2025-2028.

6. Địa điểm xây dựng trên địa bàn các xã, phường: Văn Giang, Mỹ Sở, Triệu Việt Vương, Châu Ninh, Khoái Châu, Chí Minh, Đức Hợp, Hiệp Cường, Sơn Nam, Phố Hiến, Hồng Châu, Tân Hưng.

7. Nhóm dự án, loại, cấp công trình chính:

- Nhóm dự án: Dự án nhóm B.

- Loại công trình: Công trình giao thông.

- Cấp công trình: Công trình giao thông cấp III;

8. Phạm vi và quy mô đầu tư xây dựng:

Đầu tư Dự án xây dựng đường bên và các cầu vượt trên tuyến đường kết nối di sản văn hóa du lịch và phát triển kinh tế dọc sông Hồng với quy mô chủ yếu sau:

- Tổng chiều dài nghiên cứu khoảng $L = 55,68\text{Km}$. Trong đó, không đầu tư khoảng 3,3Km đoạn đầu tuyến do tận dụng đường ven đê hiện trạng, khoảng 4Km đường bên đã có trong Dự án xây dựng tuyến đường kết nối di sản văn hóa du lịch và phát triển kinh tế dọc sông Hồng và đoạn cuối tuyến khoảng 2,98Km (vị trí chưa có dân cư).

- Điểm đầu tại Km3+284 (theo lý trình dự án tuyến chính) nút giao với ĐT.378, ĐT.379B thuộc xã Văn Giang; điểm cuối tại Km52+693 (theo lý trình dự án tuyến chính) thuộc phường Hồng Châu. Tổng chiều dài đường bên khoảng 46,55Km (trong đó, một số vị trí qua khu dân cư bố trí đường bên hai bên tuyến chính).

- Đường bên theo tiêu chuẩn đường cấp IV đồng bằng theo TCVN4054:2005; tốc độ thiết kế $V_{tk} = 60\text{km/h}$; Mô đun đàn hồi yêu cầu $E_{yc} \geq 130\text{Mpa}$. Đầu tư vỉa hè các đoạn qua khu đô thị xây dựng phù hợp với quy hoạch.

- Đầu tư 04 cầu vượt ngang phù hợp theo quy mô nền đường: Mặt cắt ngang tương đương quy mô đường cấp IV đồng bằng.

- Đầu tư 09 cầu vượt dân sinh phục vụ nhu cầu đi lại cho xe máy, xe thô sơ, người đi bộ. Quy mô cắt ngang cầu đảm bảo bề rộng cho xe máy và xe đạp qua lại hai chiều.

II. Giới thiệu về gói thầu:

1. Tên gói thầu: Gói thầu số 10: Tư vấn thẩm tra TKBVTC và dự toán
2. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.
3. Phương thức đấu thầu: Một giai đoạn, hai túi hồ sơ.
4. Hình thức hợp đồng: Trọn gói
5. Thời gian thực hiện gói thầu: 30 ngày.
6. Giá gói thầu bao gồm toàn bộ chi phí để thực hiện gói thầu, kể cả phí, lệ phí và thuế VAT 8%.

III. Mục đích tuyển chọn nhà thầu tư vấn:

Việc tuyển chọn nhà thầu tư vấn nhằm chọn nhà thầu có đủ tư cách pháp nhân, đủ năng lực, kinh nghiệm thực hiện dịch vụ tư vấn thẩm tra TKBVTC và dự toán Dự án xây dựng đường bên và các cầu vượt trên tuyến đường kết nối di sản văn hóa du lịch và phát triển kinh tế dọc sông Hồng đáp ứng tiến độ, chất lượng, đảm bảo đúng quy trình, quy phạm theo quy định hiện hành.

II. Phạm vi công việc:

1. Nhiệm vụ thẩm tra thiết kế xây dựng:

a) Sự đáp ứng yêu cầu của thiết kế với nhiệm vụ thiết kế quy định tại hợp đồng thiết kế và quy định của pháp luật có liên quan;

b) Sự phù hợp của thiết kế xây dựng với yêu cầu về dây chuyền và thiết bị công nghệ (nếu có);

c) Sự tuân thủ quy định của pháp luật về lập thiết kế Bản vẽ thi công; điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức, cá nhân tham gia khảo sát, thiết kế;

d) Sự phù hợp của thiết kế bản vẽ thi công so với thiết kế cơ sở được duyệt;

e) Khả năng kết nối hạ tầng kỹ thuật khu vực; khả năng đáp ứng hạ tầng kỹ thuật và việc phân giao trách nhiệm quản lý các công trình theo quy định của pháp luật có liên quan đối với dự án đầu tư xây dựng khu đô thị;

f) Sự hợp lý của các giải pháp thiết kế xây dựng công trình;

g) Về đáp ứng yêu cầu an toàn công trình, sự tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật và quy định của pháp luật về áp dụng tiêu chuẩn trong thiết kế;

h) Sự tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật và áp dụng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật;

i) Kiểm tra việc thực hiện các yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ và bảo vệ môi trường;

k) Kiểm tra việc thực hiện các yêu cầu khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

l) Thẩm tra an toàn giao thông.

2. Nhiệm vụ thẩm tra dự toán công trình:

a) Sự đầy đủ, tính hợp lệ của hồ sơ trình thẩm định dự toán xây dựng; các căn cứ pháp lý để xác định dự toán xây dựng;

b) Sự phù hợp của dự toán xây dựng với tổng mức đầu tư xây dựng đã được phê duyệt; phương pháp xác định dự toán xây dựng;

c) Sự phù hợp của nội dung dự toán xây dựng theo quy định hiện hành với các nội dung và yêu cầu của dự án; Sự phù hợp giữa khối lượng chủ yếu của dự toán với khối lượng thiết kế BVTC.

d) Sự tuân thủ các quy định của pháp luật về áp dụng, tham khảo hệ thống định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, các công cụ cần thiết khác do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành, công bố và việc vận dụng, tham khảo dữ liệu về chi phí của các dự án, công trình tương tự để xác định dự toán xây dựng.

e) Việc lập dự toán: Tính đúng đắn, hợp lý của việc áp dụng, vận dụng đơn giá xây dựng công trình, định mức chi phí tỷ lệ, dự toán chi phí tư vấn và dự toán các khoản mục chi phí khác trong tổng mức đầu tư

3. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện DVTV: Ngay sau khi hợp đồng được ký kết

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

- Báo cáo kết quả thẩm tra Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán: Theo Phụ lục I – mẫu số 08 – Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ.

- Thời gian thực hiện là 30 ngày (bao gồm cả ngày lễ, tết và ngày nghỉ), kể từ ngày ký hợp đồng và nhà thầu nhận đủ các tài liệu cần thiết.

- Nhà thầu phải nộp Báo cáo định kỳ (theo tuần) tiến độ thực hiện công việc trong đó phải đầy đủ và kịp thời tất cả các thông tin liên quan đến công việc tư vấn có thể làm chậm trễ hoặc cản trở việc hoàn thành các công việc theo tiến độ và đề xuất giải pháp thực hiện hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

- Nhà thầu phải bố trí nhân sự đảm bảo đạt yêu cầu cho từng vị trí, chức danh, đặc biệt các vị trí nhân sự chủ chốt mà nhà thầu đã đề xuất để thực hiện gói thầu đạt yêu cầu kỹ thuật, chất lượng, tiến độ và hiệu quả kinh tế.

- Đáp ứng theo các tiêu chí về kinh nghiệm và nhân sự quy định trong E-HSMT.

- Nhân lực của Nhà thầu phải đủ điều kiện năng lực hành nghề theo quy định, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm phù hợp về nghề nghiệp, công việc của họ và phù hợp với quy định về điều kiện năng lực trong pháp luật xây dựng.

- Chức danh, trình độ và thời gian của nhân lực dự kiến tham gia thực hiện công việc được quy định cụ thể trong hợp đồng. Trường hợp thay đổi nhân lực, Nhà thầu phải trình bày lý do, đồng thời cung cấp lý lịch của người thay thế cho Bên mời thầu, người thay thế phải có trình độ tương đương hoặc cao hơn người bị thay thế..

V. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

Trách nhiệm của Chủ đầu tư được quy định cụ thể tại Điều 78 Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 ngoài ra thực hiện một số nội dung sau:

a) Cung cấp cho Nhà thầu tư vấn thông tin về yêu cầu công việc, tài liệu cần thiết để thực hiện công việc.

b) Giải quyết kiến nghị của Nhà thầu theo thẩm quyền trong quá trình thực hiện hợp đồng đúng thời hạn do các bên thỏa thuận trong hợp đồng.

c) Hướng dẫn Nhà thầu về những nội dung liên quan đến dự án và hồ sơ mời thầu; tạo điều kiện để bên nhận thầu được tiếp cận với công trình, thực địa.

d) Cử người có năng lực phù hợp để làm việc với Nhà thầu

- e) Tạo điều kiện cho bên nhận thầu thực hiện công việc tư vấn xây dựng.
- f) Chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các tài liệu do mình cung cấp. Bồi thường thiệt hại cho Nhà thầu nếu bên giao thầu cung cấp thông tin không chính xác, không đầy đủ theo quy định.
- g) Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định.